

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 04/12/2025, VN30-Index tăng điểm phiên thứ 5 liên tiếp đồng thời xuất hiện mẫu hình nến thân nhỏ kèm theo khối lượng tiếp tục vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý khá phân vân của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số tiếp tục hướng về gần đỉnh cũ tháng 10/2025 (tương đương vùng 2,000-2,050 điểm) trong bối cảnh chỉ báo MACD tiếp tục tăng và mở rộng khoảng cách với đường Signal sau khi cho tín hiệu mua. Điều này cho thấy triển vọng phục hồi trong ngắn hạn vẫn đang hiện hữu.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 04/12/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 tăng giảm trái chiều trong phiên giao dịch ngày 04/12/2025. Cụ thể, VN30F2512 (F2512) tăng 0.25%, đạt 1,977 điểm; 411G1000 (I1G1000) tăng 0.15%, đạt 1,974.9 điểm; hợp đồng 411G3000 (I1G3000) giảm 0.01%, còn 1,970.9 điểm; hợp đồng 411G6000 (I1G6000) giảm 0.26%, còn 1,968.6 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,979.53 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 04/12/2025. Cụ thể, 4112FC000 (I2FC000) tăng 0.16%, đạt 1,870 điểm; 4112G1000 (I2G1000) tăng 0.41%, đạt 1,869.2 điểm; hợp đồng 4112G3000 (I2G3000) tăng 0.9%, đạt 1,865.1 điểm; hợp đồng 4112G6000 (I2G6000) tăng 0.22%, đạt 1,852.1 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,878.72 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch F2512 đạt 211,357 hợp đồng được khớp lệnh, giảm 0.71% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch của G1000 đạt 389 hợp đồng. Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng bán ròng trong phiên giao dịch ngày 04/12/2024 đạt 1454 hợp đồng.

Về xu hướng, F1M hiện tại đang giao dịch cao hơn giá trung bình OI 85 điểm. Theo thống kê, Tỷ doanh nắm 7269 hợp đồng SHORT. NĐTNN nắm giữ 7673 hợp đồng Long.

Hiện tại F1M giao dịch cao hơn trung bình OI 85 điểm cho thấy xu hướng Long đang chiếm ưu thế. Ưu tiên giao dịch vị thế Long khi F1M vẫn tiếp tục duy trì giao dịch cao hơn trung bình giá OI tháng hiện tại.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1930 - 1925
- Vị thế **SHORT** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2512	1977	5	211,357	18/12/2025	37,618
4111G1000	1974.9	2.9	389	15/01/2026	860
4111G3000	1970.9	-0.1	36	19/03/2026	415
4111G6000	1968.6	-5.2	20	18/06/2026	229

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-2.53	0.01	-2.54
VN30F2M - VN30	-4.63	0.01	-4.64
VN30F2M - VN30F1M	-2.1	0	-2.10
VN30F1Q - VN30F1M	-6.1	-3	-3.10
VN30F1Q - VN30F2M	-4	-3	-1.00
VN30F2Q - VN30F1M	-8.4	1.8	-10.20
VN30F2Q - VN30F2M	-6.3	1.8	-8.10
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.3	4.8	-7.10

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	N/A	N/A	N/A
Long	1940	1955 / 1960	<1935, MA50 chart 15p

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự gần	1,980 – 1,985
Kháng cự xa	2,000 – 2,005
Hỗ trợ gần	1,935 – 1,930
Hỗ trợ xa	1,900 – 1,910

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian đầu tháng chưa rõ xu hướng.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và lấy vị thế quanh vùng 1930 – 1925.
- Vị thế **Short** được duy trì quan sát và chưa vội lấy vị thế mới

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Top cổ phiếu đóng góp tăng: **17.4039** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-9.4574**

Nguồn: fwt.vietstock.com

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH (Triệu CP)	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
HPG	Tài nguyên cơ bản	27,300	(+1.87%)	7,675,465,855	115,247,119,812,825	8.75	0.1637	3.2277
MBB	Ngân hàng	25,700	(+4.68%)	8,054,999,909	45,491,216,111,071	3.45	0.1617	3.1885
FPT	Công nghệ thông tin	97,500	(+0.93%)	1,703,507,121	139,921,667,094,264	10.63	0.0988	1.9489
MWG	Bán lẻ	85,800	(+1.30%)	1,478,456,763	95,138,692,699,050	7.23	0.0939	1.8523
LPB	Ngân hàng	49,500	(+1.85%)	2,987,282,100	61,739,615,460,724	4.69	0.0867	1.7106
ACB	Ngân hàng	24,900	(+1.84%)	5,136,656,599	47,781,269,575,388	3.63	0.0668	1.3167
TCB	Ngân hàng	35,400	(+1.43%)	7,064,851,739	60,454,395,545,986	4.59	0.0657	1.2947
HDB	Ngân hàng	32,950	(+2.17%)	3,495,060,732	37,960,357,025,232	2.88	0.0626	1.2337
STB	Ngân hàng	50,200	(+1.01%)	1,885,215,716	39,513,659,529,510	3.00	0.0303	0.5977
SSI	Dịch vụ tài chính	32,800	(+1.39%)	2,075,914,794	20,947,890,113,070	1.59	0.0221	0.4361
TPB	Ngân hàng	17,600	(+1.44%)	2,641,956,196	11,239,832,762,015	0.85	0.0123	0.2424
VIB	Ngân hàng	18,900	(+0.53%)	3,404,005,710	16,965,326,178,240	1.29	0.0068	0.1347
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	65,000	(+0.78%)	2,412,949,756	7,842,086,707,000	0.60	0.0046	0.0916
PLX	Dầu khí	34,950	(+1.01%)	1,270,592,235	4,440,719,861,325	0.34	0.0034	0.0672
GVR	Hóa chất	27,850	(+0.54%)	4,000,000,000	4,456,000,000,000	0.34	0.0018	0.036
BCM	Bất động sản	66,300	(+0.61%)	1,035,000,000	2,744,820,000,000	0.21	0.0013	0.0251
VPB	Ngân hàng	30,250	0.00%	7,933,923,601	63,288,313,520,907	4.81	0	0
DGC	Hóa chất	97,000	0.00%	379,778,413	22,103,103,636,600	1.68	0	0
VCB	Ngân hàng	58,900	0.00%	8,355,675,094	23,792,956,121,504	1.81	0	0
CTG	Ngân hàng	52,000	0.00%	5,369,991,748	18,408,868,711,319	1.40	0	0
BID	Ngân hàng	38,200	(-0.52%)	7,021,361,917	4,715,237,723,533	0.36	-0.0019	-0.0367
SSB	Ngân hàng	17,700	(-0.28%)	2,845,000,000	12,172,424,962,500	0.92	-0.0026	-0.051
SHB	Ngân hàng	17,300	(-0.29%)	4,593,703,838	24,449,276,653,660	1.86	-0.0054	-0.1062
VRE	Bất động sản	34,400	(-0.29%)	2,272,318,410	31,267,101,321,600	2.37	-0.0069	-0.1358
SAB	Thực phẩm	50,900	(-1.93%)	1,282,562,372	7,181,066,720,828	0.55	-0.0105	-0.2075
MSN	Thực phẩm	79,900	(-0.87%)	1,445,915,457	69,317,187,008,580	5.26	-0.0458	-0.9032
VHM	Bất động sản	105,200	(-1.50%)	4,107,412,004	58,307,539,296,239	4.43	-0.0664	-1.3099
VNM	Thực phẩm	63,400	(-1.86%)	2,089,955,445	53,001,270,085,200	4.03	-0.0749	-1.4764
VIC	Bất động sản	267,000	(-0.89%)	3,853,015,512	161,956,921,958,461	12.30	-0.1095	-2.1588
VJC	Du lịch và Giải trí	206,000	(-3.74%)	591,611,334	54,842,370,661,800	4.17	-0.1558	-3.0719

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn